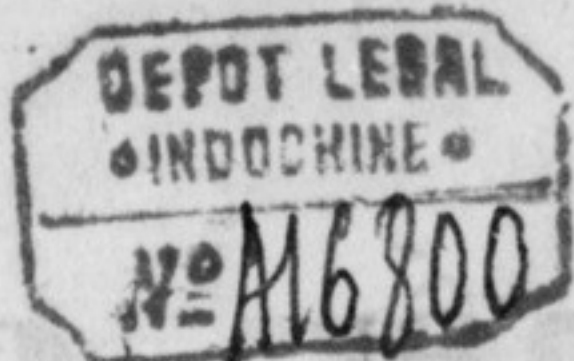




Đàn - bà

MỖI SỐ 0\$10

Thư từ và ngân-phieu
xin gửi về :

La Directrice du
TUÂN-BÁO ĐÀN-BÀ
76, VIÊLE - HANOI

BA THÁNG . . . 1\$30

SÁU THÁNG . . . 2,50

MỘT NĂM . . . 4,50

CHÍNH-PHỦ GẤP ĐỘI

TUÂN-BÁO XUẤT-BẢN NGAY THỨ SÁU — NĂM THỨ 2 — SỐ 79 — 1 NOVEMBRE 1940

NỀN-NẾP

KỖ báo trước trong bài « Danh dự của người đàn bà » chúng tôi nói đến một hạng thiếu-phụ bây giờ lạm dụng danh-từ « xã-giao » để lâm vào những trò chơi ái-tình can hại đến danh-dự của họ và của người chồng họ. Chẳng ít thì nhiều, những thiếu-phụ ấy đã bắt chước người đàn-bà phương Âu mà họ tưởng rằng được tự-do lắm trên trường xã - giao, không phải gửi những nền-nếp của một người đàn-bà trình-thực. Quả có một số đàn bà Âu-châu phóng-dăng tự do như thế thật, nhất là những người đàn bà làm đào hát thì thường sống ra ngoài lệ-luật của gia - đình như ta thường nghe nói : nhưng cách sống ấy vẫn bị xã-hội chính đính coi khinh, và những người ấy trừ khi lòng dục vọng quá mạnh bao giờ cũng cố gắng sống một cách nền nếp. Hôm nay chúng tôi muốn thuật cái đời « gia-

đình », cái đời « bi-mật » của một đào chớp bóng đã từng và đang còn nổi danh trong điện ảnh khắp thế-giới : Irène Dunne, để các bạn biết rằng người đàn bà Âu-châu làm cái nghề phóng túng nhất là cái nghề chiếu bóng như Irène Dunne cũng vẫn biết tôn trọng danh tiết, tôn trọng danh-dự của chồng và của gia-đình. Chữ trinh tiết đối với Irène Dunne không phải là một chữ nói lên đề chề mới !

Năm nay vợ chồng Irène Dunne vừa làm lễ kỷ niệm năm thứ 12 cuộc hôn nhân của hai người. Một cuộc hôn-nhân thơ-mộng như trong tiểu thuyết nhưng ra cuộc đời thực-tế cái thơ mộng ấy không hề bị phá tan đi như bao cuộc hôn-nhân thơ mộng khác.

Hồi ấy, Irène còn là một cô đào hát xoàng ở New-York. Một tối cô đi dự cuộc khiêu-vũ và đang buồn âm-thầm

vì cái « o » chẳng được mới lắm, thì có một chàng thanh niên đẹp trai tới xin nàng cùng khiêu-vũ. Chàng là một ông thầy chữa răng còn trẻ tuổi, vẻ lịch sự rất kín đáo khiến cô thiếu nữ phải phục thắm. Thế rồi băng đi, Irène không còn nghe nói đến chàng nữa, mặc dầu hôm dạ hội chàng đã hỏi chỗ ở của nàng. Hình ảnh chàng sắp nhòa trong trí nàng thì chợt một hôm chàng tìm đến gõ cửa nhà nàng và nói thẳng ý chàng muốn kết hôn cùng nàng, một lời nói cầu hôn lạ lùng và đột ngột ! Irène không phải không thấy chàng

là đáng yêu song nàng sợ những ái-tình thoáng thoắt như lối sấm xét ấy lắm, nàng từ chối không nhận chiếc nhẫn hứa hôn chàng mang lại, và nàng còn muốn phụng - sự cho nghệ thuật của nàng đang có mới tấn tới.

Trong khoảng năm năm trời, nàng hết sức từ chối cuộc hôn nhân ấy, tuy lòng nàng đã yêu Frances.

Sau cùng ái tình đặc thắng Irène làm lễ thành hôn với Frances và hai vợ chồng đi cuộc du lịch trăng mật. Vừa du lịch vừa mua sắm ở mỗi nơi, những vật dụng cần

(Xem tiếp trang 9)

ĐÀN-BÀ ĐỌC SÁCH

DÒI CHỊ EM

Ái thành thực đề tâm đến thời cuộc cũng phải nhận rằng mười năm lại đây phụ - nữ Đông-dương đã tiến hơn trước.

Đề lớp sóng thời-dại cuốn đi, người đàn bà ở giải đất chữ S đã tỉnh mộng và mạnh bạo rảo gót theo lịch-trình tiến-hóa của xã-hội.

Sau mấy chục thế-kỷ bị đè nén, người đàn bà đã bắt đầu tìm đường thoát-ly chế - độ thừa-tập mà tham-gia xã-hội. Giữa khi tư-bản tập - trung, máy móc phát-triển cực-mạnh thì ở các tầng lớp nghèo, đàn bà cũng như đàn ông, từ biệt xô bấp, lầy tre mà lăn-lộn vào

cuộc đời lầm-than trong các nhà máy, hầm mỏ, đồn điền và rừng cao - su. Giữa khi những quan-niệm và dấu-vết phong-kiến dần dần nhào đổ thì cũng như đàn ông trung lưu trí-thức, đàn-bà tiểu-tư-sản bỏ cái thế giới mực tàu giấy bản mà đi học làm giáo viên, khán-hộ, thư-ký, luật-sư, bác-sĩ.

Kinh-lẽ biến-đổi, quan-hệ xã-hội biến-đổi thì phong-tục, tập-quán, lễ-giao, văn - học, mỹ-thuật, pháp-luật cũng biến đổi theo. Khóp làm con, khóp làm vợ, khóp làm dân (Xem tiếp trang 10)

BÁO TẶNG GIÁ

CÙNG CÁC QUÝ VỊ ĐẠI-LÝ

Như lời chúng tôi đã tuyên bố ở số 76, bắt đầu từ số này Đàn-Bà tặng giá mỗi số 0\$10, vậy xin chư quý vị nhớ cho.

T. B. Đ. B.



HỎI — Vì quá tin và quá yêu chồng tôi nên lúc biết rằng chồng tôi có vợ cả, tôi cũng đành chịu phận lẽ mọn, ăn ở đúng bổn phận đối với người vợ cả. Tôi bằng lòng để cho người vợ cả ở chung nhà của tôi với tôi. Thoạt đầu vợ cả cũng biết điều đối đãi với tôi tử tế. Nhưng ít lâu nay chị ta lạm dụng quá quắt cái quyền vợ cả và cứ nhè chồng tôi đi vắng thì gây sự với tôi. Muốn giữ tư cách con người có học thức giáo dục, tôi không hề đáp lại sự hàng xóm chèn ép chồng tôi và cũng không cho cả chồng tôi biết. Giờ tôi có nên giữ mãi cái tình thế ấy không, hay nên đối đáp lại cho người vợ cả kia biết sự không ra gì của họ.

THÚY-LAN

TRẢ LỜI. — Nên đối đáp lại, nhưng bằng những cách êm ả chớ dùng cái niau tay đôi như thường tình. Vẫn biết chịu nhún nhường để giữ giá trị cho chồng là đáng khen nhưng vì thế mà mình dễ mất cá nhân cách trước mặt người vợ cả thì chẳng hóa ra khờ dại và hun đúc mãi sự quá quắt của người vợ cả lắm ru! Cùng lắm nếu người vợ cả cứ giữ tình áp chế thì bà có thể nói thật với người chồng và yêu cầu người vợ cả kia ra ở riêng nơi khác để tránh sự cãi cọ, có ngày thành án mạng vô ý được.

HỎI. — Tôi lấy chồng ba năm nay, bị ép buộc mà lấy. Trong ba năm luôn, chồng tôi bị ốm, công việc không có, chúng tôi vẫn ăn nhờ bố mẹ chồng cả, còn thuốc men thì tôi phải lo liệu, tôi đã bán hết cả tư trang, vậy mà nhà chồng tôi vẫn tiếng bác tiếng chửi. Chồng tôi thì khó tính, khó nết lại hay ghen bóng

ghen gió. Tôi sống âm u kho sở lắm, muốn xin ly dị có nên chăng?

VŨ-THỊ-LIÊN

TRẢ LỜI. — Kề cảnh bà như thế thì khổ sở thực. Nhưng chúng tôi thì thực không biết quả quyết khuyên bà lẽ nào. Ly dị? Bà cũng không mang tiếng tâm gì cả, bà đã đủ bổn phận đối với chồng: Bán hết tư trang để thang thuốc cho chồng, hầu hạ chồng tận tâm trong ba năm trời. An ủi sự tận tâm hy sinh ấy bà không được một lời an ủi của nhà chồng, của chồng. Họ bạc đãi bà. Còn cái gì cảo giữ bà lại trong cái gia đình không chút ân nghĩa ấy nữa? Nhưng bà bạn ạ, hẳn rằng nghĩ đến ly dị, lòng bà bạn vẫn thắc mắc làm sao? Bởi thế, nên bà bạn mới phân vân hỏi đến chúng tôi. Sự thắc mắc ấy chính là lòng nhân đạo, chính là cái ảnh hưởng xấu xa của lễ giáo trong nghĩa vợ chồng nó vẫn ràng buộc lòng bà, dám chắc rằng ly dị được ít lâu mà người chồng mất thì lòng bà ân hận vô cùng, tiếc đã vội vàng ly dị... Bà hãy tự xét lòng bà nếu còn đủ tình nhân ái đủ lòng bác ái để kéo dài mãi cái cuộc đời hy sinh này thì bà hãy chờ, đừng ly dị vội, hy vọng bệnh chồng sẽ khỏi, tâm tình đôi khác đi. Cái tương lai sẽ vô cùng sáng sủa. Hay nói cho cùng, người chồng chết, lúc ấy vừa là sự giải thoát cho người chồng, vừa là sự giải thoát cho bà. Ở xã hội mình, một người quả phụ có giá trị hơn một người đàn bà ly dị chồng và lập lại cuộc đời dễ dàng hơn.

HỎI. — Yêu con gái một người bạn thân. Tình yêu rất thành thực, vì tôi đã đứng tuổi. Cô ta cũng yêu tôi, nhưng tình yêu ấy dám chắc không bằng tình cô ta đối với bố mẹ. Tôi can đảm thú nhận với vợ chồng bạn tôi. Vợ chồng bạn tôi khuyên tôi nên dẹp cái mộng trăm năm kia đi và bao giờ vợ chồng bạn tôi đối với tôi cũng là bạn mà thôi. Tuy vậy bạn tôi vẫn đề cho tôi trò chuyện với con gái

(Xem tiếp trang 11)

nếu cô Kiều uống thuốc tiêu (bicarbonade de soude)

Các bạn đọc chắc không bạn nào lạ cái tình của đôi Kim-Trọng Thúy-Kiều. Đôi này, kẻ định treo ấn từ quan, kẻ định tự sát... chỉ vì họ quá yêu mà không lấy được nhau. Họ đã để lại cho ngàn đời sau một thiên thảm sử. Nhưng đó là chuyện trăm năm về trước, giá họ là người của thời đại này thì chắc chắn là họ không khi nào phải: *Dùng giăng khi bước chân ra Cực trăm nghìn nỗi, dặn ba bốn lần*

Hoặc gặp phải cảnh.

Lệ rơi thấm đá tơ chia rẽ tâm vì một nhà đại danh bác-sỹ mới kiếm được một môn thuốc chữa *bệnh thất tình* một cách rất công hiệu. Vị bác-sỹ ấy tên là William Kerr, người Mỹ, hiện giám đốc một trường đại học ở Californie. Trong ba mươi năm trời khảo cứu về tình yêu, ông đã tìm thấy kết quả. Ông tuyên bố rằng: « Ái tình là một chứng bệnh của sự hô hấp. Người mắc bệnh yêu là người có hơi thở không đều. Do đó dưỡng khí (oxygène) không đủ để lọc máu; máu xấu làm mình hồi hộp, run run, mặt đỏ, mắt sáng bất thường, rồi tất cả những cơ thể trong người bị sự không đều của bộ phận hô hấp làm thay đổi đi. » Bác-sỹ Kerr cho bệnh yêu cũng như các bệnh lên sởi, đậu mùa, kiết lỵ nên bác-sỹ đặt tên bệnh yêu là Alkalosis.

Muốn chữa các bệnh ấy,

bác-sỹ cũng tìm được một phương thuốc rất rẻ tiền, ở đâu cũng có bán: thuốc tiêu (bicarbonate de soude) Cách uống như vậy: « Nếu bạn biết rằng mình mắc bệnh thì cứ mỗi ngày ba lần, bạn pha vào một ly nước nóng 1 thìa cà phê thuốc tiêu, uống một hơi cho hết, tức khắc bệnh sẽ tiêu tán ngay. »

Đó là một chuyện thật 100 phần 100 vì chính bác-sỹ Kerr đã trình Hàn-lâm-y-viện Mỹ sự phát minh mới mẻ và kỳ lạ của mình bữa 1-5-1939.

Bác-sỹ lại kèm theo vào đây những bằng chứng thí-nghiệm: thuốc ấy đã chữa khỏi 200 nam nữ học sinh ở đại-học Californie.

Sự phát minh quái ác này đã làm chấn động cả y-học-giới và tâm-lý học-giới. Một nhà viết báo trứ danh Pháp, Lux Hauser, đã phải kêu lên rằng: « Từ đây còn đâu là nghệ thuật! Văn-chương, hội-họa, âm nhạc, mỹ thuật sẽ phải tiêu diệt hết vì bệnh tình đã có thuốc chữa! Những bản đàn của Chopin, những bài thơ của Musset, tất cả, tất cả những tác phẩm của âu-á do giọt lệ tình gây nên sẽ bị cái chất « thuốc tiêu » làm tiêu cả! Thế thì đáng tiếc cho cô Kiều của cụ Nguyễn-Du nhà ta quá, giá sinh ở thế kỷ này có phải chỉ uống ba liều thuốc tiêu là quên được chàng Kim và tìm được ngay hạnh phúc không?

CÔ TRINH



(Tiếp theo)

TÔI SANG LÀO

III

của bà VĂN-ĐÀI

Tàu này tôi cũng trình giấy tàu hạng nhì ngồi đằng đuôi như ở xe ô-tô vậy.

Muốn ngồi lên ghế dựa phải mất thêm ngót năm đồng. Tàu chỉ chạy một ngày đến Paksane, nên không có chỗ nằm, hạng nhất ghế dựa, hạng nhì hạng ba ghế dài, ai đi trước chiếm được chỗ trước.

Tàu chạy đến sông Mékong, người ta bảo tôi bên kia sông là nước Xiêm. Xiêm Lào gần nhau như thế.

Bây giờ tôi tới Paksane, trời mưa như xối nước, tất cả hành khách ướt lướt thướt chạy lên xe ô-tô. Xe đỗ ngay bên tàu, chạy thẳng đi Vientiane, đường một trăm năm mươi hai cây số.

Tôi lại đi một chuyến xe đêm nữa, xe chạy toàn đường thẳng ở giữa rừng thỉnh thoảng một vài con thỏ, đương ăn giữa đường trông thấy ánh đèn, đứng trở mắt nhìn, vênh tai nghe, rồi cúp đuôi chạy nhanh như biến. Hai giờ rưỡi đêm, xe đến Vientiane, một thành phố tối đen như bị bịt mắt, tôi lấy làm lạ hỏi, người ta nói rằng, nhà nước muốn hà tiện điện.

VIENTIANE Đêm ấy tôi vào nhà bạn P. X. H. hai vợ chồng ông bạn đều là người trẻ tuổi, lịch thiệp lại sống hơn chục năm ở đất Lào. Tôi mừng rằng cuộc điền tra về người Lào của tôi sẽ được như ý. Sáng hôm sau ông bạn P. X. H. đưa tôi đi xem thành phố Vientiane. Tôi không khỏi thất vọng. Vientiane đối với trí tưởng tượng của tôi xưa nay, là một thành phố lớn như Saigon — Pnom-penh, chứ không ngờ đâu, hôm nay nó hiện ra trước mắt tôi một tỉnh nhỏ, không hơn tỉnh Haiphong. Sự vui vẻ sầm uất còn có phần kém nữa. Đầu tiên tôi biết phố chợ, một cái chợ nhỏ sít ở giữa, bao bọc chung quanh ba dãy phố, lối nhà làm thụt vào trong.

ngoài có cửa tò vò. Đó là những cửa hàng người Annam buôn bán. Ban ngày chỉ vui vẻ có một lúc đông chợ. Còn về buổi trưa và buổi chiều lại vắng như quán bà Đanh.

Rồi tôi dạo phố mé sông và một vài phố khác, phần đông của người Khách, người Lào, thỉnh thoảng chen vào một cửa hàng Annam, làm thợ may, thợ thêu v. v.... Ngoài mấy dãy phố buôn bán, tôi các phố tây, tức là những dãy phố có nhà các quý quan người Pháp ở. Những phố này tôi nhận thấy không được sạch sẽ lắm, vì ở đây chỗ nào cũng dề cỏ mọc rất nhiều.

Một ngày tôi đi Vientiane tôi đã đi hết cả tỉnh, trong tỉnh cũng có sân ban, sân quần, tương tự như một tỉnh nhỏ bên ta. Một điều cho khách lạ chú ý hơn hết là hình như tỉnh Vientiane nếu không có mấy cái chùa thì không phải tỉnh của người Lào, mà lại là một tỉnh Annam mới phải. Trừ hai buổi họp chợ, đi đâu cũng trông thấy người Annam. Người mình ở đây đóng đúc thành làng, người ta gọi là làng Annam, trong làng cũng có ông Bang-trưởng, là người đứng đầu cho bọn dân lao-dộng. Những cái làm cho tôi rõ nét đặc điểm của người Annam ta ở bên Vientiane này không phải không có: chỗ này cũng thờ đức thánh Trần, chỗ kia thờ vua Đinh-tiên-Hoàng. Cũng có miếu thờ ông Cậu bà Cô, riêng cho bọn con công đệ tử lên đồng lên bóng lạ khác. Người ta cũng cúng lễ, cũng ma chay câu đối, nhà táng trăm phần trăm Annam, không Lào chút nào cả.

— Tôi muốn biết người Lào.

Ông bạn P. X. H. đưa tôi đi lại nhiều nhà Lào, họ ở những phố xa xa có ý không chịu chung đụng với người Annam ta lắm.

— Họ ghét người mình phải không?

— Ông bạn vui vẻ tỏ cho tôi biết rằng:

— Cái thuyết đó là lầm. Họ không có vẻ gì đổ kỵ với người Annam, họ sở dĩ không ở gần người mình là vì tâm tình hai giống người không hợp nhau được.

Người Annam ta thích động, trái lại, người Lào rất ưa tĩnh. Họ không thích sự ồn ào, cãi cọ. Họ không ưa sự hoang phí, sa xỉ. Tâm tình của họ thuần lương chất phác, không tranh đua, không cố gắng. Chỉ sống trong

sự an nhàn, tĩnh mịch như lưới biếng.

Mấy ngày hôm sau tôi nhận xét thấy lời ông bạn P. X. H. nói là đúng vì ở đây, tôi đã ở ngay vào giữa một xóm người Lào, chung quanh nhà tôi đều là người Lào cả. Thật là một thế giới im lặng, không lúc nào thấy tiếng người ồn ào, cho chí tiếng trẻ con nô đùa cũng không có nữa. Sáu đứa trẻ ở đằng sau nhà, con một người đàn bà hóa, chúng nó cũng chơi với nhau một cách êm thấm làm sao! Tôi lần la làm quen với những người đàn bà trong xóm, tôi xem người ta dệt cửi và không một người đàn bà nào không biết dệt, nấu ăn. Tôi thấy họ sống một đời thản nhiên, vô tư lự. Chỉ một miếng vườn, mấy sào ruộng, một cái khung cửi, họ không lo rách, lo đói. Một cái nhà sàn cao cẳng, vài chục cây dừa trồng siêu sọ, không ngay hàng Dăm bảy cây nhãn, tùm vào nhau, dưới gốc cây lại cho leo một giầy trâu, hay trồng thêm vài chục cây dừa. Chỗ này chẳng ra chỗ kia, sự trồng cấy không theo một qui tắc nào hết.

(Còn nữa)

DOCTEUR HY

18, Rue Richaud — Hanoi

(ĐẦU PHỐ HỘ-VŨ)

CHỮA CÁC BỆNH

Chuyên môn về bệnh

hoa liễu, bệnh đàn bà

CHUYỆN TÂM-TÌNH

GỎI RUN MÀ VẪN RA MÀU TRẺ TRUNG

Sáng nay anh dịu dịu chấp chờn trong chiếc giường êm ấm! Rồi mãi mãi anh mới khoan thai từ từ mở mắt như người không từng biết bao giờ những cơn thức giấc hoảng hốt vội vàng. Mắt anh hé mở và theo một thói quen hương ngay đến chỗ mình thường ngồi trang điểm, anh đã nhìn mình, yên lặng nhìn mình; say sưa nhìn như nhìn một điểm mộng.

Mình gỡ mái tóc mun đen lánh; mái tóc anh thường ắp lên mặt để hứng chút cảm giác mát rượi những khi lòng hừng hực buồn phiền công việc làm ăn. Anh thấy mình cười mỉm hân hoan, tự mãn đã đứng tuổi mà mái tóc vẫn giữ nguyên màu óng ả, anh thấy mình rầu ngay nét mặt mấy ngón tay soa đi soa lại hai vành miệng. Rồi mình lại chìa hai bàn tay ra trước mặt ngắm nghĩa tỉ mỉ... Mình sẽ thở dài và nhìn vội về phía anh nằm. Anh cũng vội vàng nhắm mắt để rồi lại hồi hộp nhìn trộm mình... mình gỡ lọ kem, soa miết lên khóe miệng, thoa lên đôi tay. Nét buồn u uẩn càng rõ rệt trên khuôn mặt hiền hòa. Mình soi đi soi lại mãi trong gương, mình như không hài lòng lắm, chán nản buống chiếc gương xuống, thần thờ nhìn ra ngoài trời, nhìn cái ánh bình minh đang hơn hớn như cô gái dậy thì!

Mình đã nghĩ gì trong những giây phút ấy, hồi mình yêu! Nhưng anh không cần hỏi, anh đã hiểu hết rồi. Lòng anh là cái máy chụp hình để chụp lòng mình cũng như lòng anh đã thấu trong kính ảnh của lòng mình. Mười lăm năm đầu gối tay ấp, hồi mình yêu, để làm gì nếu không là để hợp hai lòng làm một. Anh hiểu mình buồn cho nhan sắc đã bắt đầu lộ dấu hiệu tàn phá của thời gian. Mình lo cái tuổi ba mươi hơi sắp về tàn thu

úa héo. Và mình còn nghĩ xa xôi, buồn xa xôi hơn nữa, mình lo cái héo của nhan sắc sẽ dắt theo cái héo của hoạt tính. Ai đã bảo mình cái tuổi bốn mươi ở người đàn ông là cái tuổi nguy hiểm cho người vợ, đề mình đã hỏi anh một giọng hết sức tự nhiên, nhưng nét lo sợ phảng phất trong ánh mắt: «Mình ơi! Có phải nọ dòng người đàn ông mới bắt đầu ăn chơi phóng túng? Chả người vợ lúc ấy hể xuân tươi rồi không còn gì cầm giữ được lòng chồng?»

Mình còn nhớ hôm ấy anh đã trả lời sao? Anh tưởng mình đã êm lòng lo sợ ngay từ hôm ấy. Cả một đoạn đời ân-ái đã qua của chúng ta không đủ đảm bảo lòng tin cậy của mình ký thác nơi anh sao? Vậy mà sáng nay mình còn buồn, lo... Mình không phải là người đàn bà ích kỷ, chỉ nghĩ đến mình, lo sợ cho sắc đẹp của mình mình chỉ lo lòng anh nhạt theo với sắc đẹp của mình, Anh dám chắc nếu bảo mình tự hoai cho xấu xa tình thế để được lòng yêu của anh, mình cũng không từ. Mình buồn, mình lo, mình than khóc thời xuân tươi, chỉ vì sợ mất tình anh.

Tội nghiệp cho vợ yêu của tôi! Lại đây mình, lại đây mình, cho anh to nhỏ.

Không anh không như những người chồng hơn hợt giả-dối, luôn luôn khen nịnh vợ đẹp, để đi tìm những đàn bà khác đẹp hơn, đẹp thật. Anh nhận như mình, vài dấu hiệu tàn phá đã bắt đầu xâm lấn nhan sắc của mình. Anh nhận thấy mà không hề ngạc-nhiên xúc-dộng, trái lại những vết nhăn ấy đối với anh có cái giá-trị của những món đồ cổ, giá thêm một năm càng thêm quý. Nó còn có cái giá trị làm mới người mình, cho cái nhan sắc của mình, anh đã quá quen

Buồn

Buồn — một chiều kia — lẫn khắp trời.
Buồn không hình sắc, lướt như hơi.
Rón chân nhưng nhẹ đi không tiếng,
Buồn lên vô phòng khóc với ai!

Buồn sống muôn năm vẫn chẳng già
Khinh người mỏng mảnh kiếp như hoa.
Có ai biết được buồn bao tuổi?
Và biết buồn vương ở mấy nhà?

Không thấy, nhưng nghe giữa hững hờ
Buồn về trong một buổi thu sơ:
Buồn gieo lệ ngọc trên tơ liễu,
Buồn phủ màu tang mặt nước hồ.

Buồn viếng khi người biệt giã nhau,
Buồn thăm quả phụ những đêm thâu,
Buồn hiu-hắt cột treu xuân-nữ.
Buồn lừng lơ treo một khối sầu.

Có lúc mệnh mỏng ngấp khắp trời,
Có khi nhỏ nhỏ thấm trong người.
Buồn đau khổ lắm, êm-dềm lắm,
Ai biết buồn qua mấy thứ rồi?

BÀNG-BÁ-LÂM

thuộc, một vẻ thay đổi dễ lưu-luyến lòng người đàn ông vốn ưa mới lạ! Và lại mình ơi! Cái tuổi ngoài ba mươi mới là cái tuổi chín chắn ở nhan sắc cũng như chín chắn ở tâm-hồn! Mình bây giờ có một dáng nghiêm nghiêm xui cái lòng yêu càng đượm thêm lòng kính. Hãy nghĩ tóc anh đã hoa râm mà vợ anh vẫn còn trẻ như hồi con gái, vẫn cười cợt hơn hớn thì lòng anh hẳn chẳng được yên ổn chút nào, mặc dầu vợ anh vẫn trinh-tiết thủy chung. Mình già đi... mình càng thuộc vào anh thân thiết hơn. Những năm những tháng càng như keo sơn gắn chặt thêm tình. Bây giờ không còn những sự mơ-mộng lạc lõng, bây giờ chúng ta mới có đủ hết năng lực để hy-sinh tận-tụy cho nhau! Vậy thì sao mình còn buồn hồi mình! Mình hãy đón cái tuổi già nó đến với nỗi

mừng lòng ái-tình ta thêm tuổi thêm bền!

Hồi cái miệng hơi héo của anh, cái miệng anh đã từng biết đôi môi mọng dịu, cái miệng ấy đã héo chỉ vì đã nói nhiều với anh những lời an-ủi yêu-đương, đã nếm với anh bao nỗi chát chua. Và đôi bàn tay ráp gọn chỉ vì đã rầu rĩ sẵn sóc anh, đã đảm đương giúp đỡ anh.

Mình yêu ơi! Tất cả những vết nhăn tàn phá ấy đều là tấm bằng chứng chỉ mỗi ái-tình ân cần tha-thiết của mình, tấm bằng ấy buộc lòng anh hơn là tấm nhan sắc rực rỡ nhất đời!

Mình ơi! Mình xích lại gần đây, để nghe anh nhắc lại: «Anh yêu em hôm nay hơn ngày hôm qua và còn kém cái ngày mai».

THU-THU

TÔI MUỐN

SĂN SÓC CHO MIỆNG ĐƯỢC THANH SẠCH

Cái miệng hoa hơn hẳn thường được ca tụng trong các văn thơ, ca tụng đến thành nhâm đi nhưng vẫn là một nét rất quan trọng trên khuôn mặt người đàn bà.

Một nét quan trọng, thật vậy, vì nếu hai mắt đẹp làm mê hoặc lòng người, thì cái miệng, nơi xuất ra những lời khả ái cũng có một sức quyến rũ rất mạnh mẽ. Vành môi tươi thắm thanh sạch, hé lộ hàm răng ngọc sáng ngời, hàm răng ngọc đặt trên đôi lợi đỏ hồng như san hô khiến ta liên cảm nghĩ tới một thứ quả chín rực rỡ.

Có bao giờ các bạn thấy một quả lựu tàu chín, mọng nước ngọt, bửa làm hai không? Ta ứa nước miếng thêm muốn cắn cái quả đẹp ấy. Cái miệng xinh tươi cũng cho ta cái cảm giác thêm thường ao ước đó. Không những cái miệng là bộ phận quan trọng nhất trên khuôn mặt, nó còn lộ ý tình con người ta hơn cả. Đôi mắt dù sao cũng không hết ý tình bằng miệng được. Thử quan sát bộ mặt một đứa trẻ mà xem, nếu nó giận dữ điều gì, cái miệng nó phụng phịu trước khi giọt nước mắt đầu lông lánh trên đôi mắt.

Nói đến vẻ đẹp của cái miệng cũng như vẻ đẹp của toàn thân phải nói tới cái phương diện vệ sinh của nó trước. Một cái miệng bình thường đẹp để tới đâu mà bản thân hơi hám, đưa cái hơi khó chịu cũng thành ra một vật ghê tởm cho người ngoài vô cùng. Trước hết phải giữ sự tiêu hóa cho đều, những bộ phận tiêu hóa cho khỏe mạnh. Một người đau dạ dày, đau ruột không thể nào có một hơi miệng thơm tho được, hàm răng cũng khó lòng được mạnh khỏe lâu. Những vệ sinh thường thức về sự giữ gìn răng nên theo cho đúng, cách chải răng hợp pháp là chải từ trên xuống dưới theo dọc chiếc răng rồi mới chải ngang khắp hàm răng. Thuốc đánh răng nên mua thứ hiệu danh tiếng sẵn, những hiệu tạp nhạp thêm hại cho răng.

Miệng hơi vì tiêu hóa không đều, cần phải có thầy thuốc chữa.

Nhiều khi miệng hơi không vì một cơ gì cả, gặp trường hợp ấy, nên dùng nước thơm hiệu « dentol » xúc miệng luôn luôn ngậm những thứ kẹo thơm và cần nhất sáng tối nên ngậm nước muối đặc. Nếu ăn những món ăn nặng mùi như hành tỏi muốn hết mùi nên uống chút cà phê đặc.

Nên tập thở bằng mũi, vừa hợp vệ sinh vừa hợp mỹ thuật. Một người miệng há, môi trề ra để thở phì phò trông thật có vẻ cục súc.

Tô điểm cho miệng.

Nếu vành miệng đã tuyệt mỹ thì các bạn chỉ việc theo hình đôi môi mà tô son, những chị vành miệng không được đẹp lắm thì tô son theo cái hình minh muốn. Son ống khó có thể vẽ



môi theo ý muốn của mình được, những chị sau nên dùng son nước, bôi bằng một thứ bút lông riêng có kết quả đẹp hơn. Hoặc chùi tay bằng alcohol cho sạch lấy son di lên môi, son vừa đều vừa đúng như hình minh muốn.

Môi khô héo — nhất là về mùa hanh — làm già người đi nhiều lắm. Các chị chớ lấy lưỡi rập môi, không bớt khô môi chút nào lại còn rập da môi là khác. Giữ cho đôi môi mọng dịu trong mùa hanh thì mỗi tối nên bôi chút vaseline rectifié lên môi, hoặc trước khi đánh sáp cũng nên bôi trước một chút vaseline. Đừng bôi nhiều quá, môi bóng nhẫy có vẻ thô tục.

Khi đôi môi vì nhiệt quá có những nốt sưng đỏ đỏ, lấy chút phen chua đã nhỏ chấm lên sẽ khỏi. Giữ cho miệng khỏi biến hình, các bạn chớ nên cười há há, cười vu-vơ không đáng cười cũng cười. Chớ có vừa nói vừa uốn éo cái miệng. Nhiều người có tật chia môi dẫn mỗi nói được nên lời hay làm cái gì thì miệng cũng đưa theo.

Còn một cái « tai nạn » nữa có thể làm hỏng vẻ đẹp cái miệng đi nhiều ấy là đám lông tơ mọc trên vành môi trên. Các bạn đừng có cạo đi, càng cạo lông mọc càng cứng. Nhổ bằng dip những lỗ chân lông dẫn ra hại cho chỗ da mềm mỏng ấy. Tốt hơn cả là dùng eau oxygénée 20 volumes pha với một chút nước,

lấy bông thấm lên chỗ lông tơ. Trước khi thấm nên bôi qua một chút vaseline cho da khỏi rộp. Những lông tơ ấy biến màu mờ dần rồi rụng hẳn.

Ngân ấy sự săn sóc trang điểm theo cho đúng, một cái miệng xấu nhất cũng có vẻ đáng yêu.

CÔ THÚY

LỜI CẢM TẠ

Trong khi tôi đi du lịch ở xứ Lào được các bạn tiếp đãi vô cùng chu đáo, tôi rất cảm động, vậy xin hành thực cảm tạ các bạn,

Mme VÂN-ĐÀI

Trả lời đẹp

CÔ LƯU NƯƠNG FAIFOO. — Như thế là tại thiếu bạch, cô có thể mua Pilulles orientales uống luôn một thời kỳ như trong đơn họ chỉ xem sao, cứ ở đây không có bác-sĩ nào chuyên chữa sự thiếu bạch ấy cả. Cô vận động theo như trong Đơn Bà đã chỉ nhiều lần: kiễng chân lên, hai tay bắt ra sau gáy, đầu ngã xuống, và soãi người ra, hai tay chống lên một cái thành ghế hay thành cửa sổ.

CÔ THÚY-NAM THANH HÓA. Còn nhỏ tuổi mà tóc rụng nhiều và khô như thế chỉ là do máu rất xấu, hoặc có trùng sốt rét trong người. Cần đi thầy thuốc chữa, bên trong thì ăn uống bồi bổ, ngoài dùng xức những dầu thường, nên mua brillantine Roja hoặc theo cái đơn thuốc này bào chế tại hiệu thuốc tây.

Vaseline	10gr
Huile de ricin	10gr
Acide gallique	1gr
Essence de lavande	5 gtt

Dẫn tiện hơn là mua Huile de ricin cho chút nước hoa vào. Cần nhất phải bồi dưỡng sức khỏe.

Chứng cá ở mũi chữa theo cách sau này: nước lạnh pha với mười giọt teinture de benjoin (hiệu thuốc tây) Lấy glycérine hòa thêm với nước, chà sát lên mũi. Trước khi làm thế hãy rửa ra rồi rửa bằng xà phòng đen đã làm mỗi hôm vào buổi tối.

CÔ LƯƠNG-YÊN SADEC. — Bây giờ đường sang Pháp không tiện vậy chưa chắc cuốn Album Toutmain có thể tới cô được. Người ta trả tiền quảng cáo ở tờ Đơn Bà hàng năm nên chúng tôi cứ phải đăng.

CÔ NHI LOAN THÔN - NỮ. — Nếu người cô thế thì phải nên dùng màu rose nacrée, còn quần áo nên bận thứ hơi giấy giấy một chút. Hãy chọn màu tươi sáng, bỏ hẳn màu đen và sẫm. Huile de Ricin bôi lông mày rất tốt, nhưng bôi ít và ch bôi về đêm thôi. Những mụn ở gần sống mũi do máu sấu sinh ra nên uống thuốc lọc máu và đừng ăn đồ béo.

Nhiều thứ lait de beauté lắm, song thông dụng nhất là lait de concombre. Về tay hãy coi lời chỉ dẫn ở số báo 77. T. A và B. D chính là người chủ trương tờ Đ. B. M trước. Cảm ơn cô. Bức thư của cô đã làm chúng tôi cảm động lắm. Cô hãy gửi bài « A quoi je songe » ra.

Con ai?

CHUYỆN DÀI

II

của cô TRINH

Đám dân chài ở khắp miền Muiné Phan-thiết không ai là không biết cô Ngọc con cụ Lầu vì suốt vụ hè và các vụ Tết, Lễ, hề cô được nghỉ là cô chỉ tập bơi, tập cưỡi ngựa rồi do đó cô là cà, thân-cận với dân suốt vùng. Cái tài cưỡi ngựa của cô bọn họ vẫn phục từ lâu. Giá thử một anh chủ siếc (cirque) nào đi qua nhìn thấy cô, hai chân đứng trên mình ngựa, tay khoanh trước ngực còn ngựa vẫn chạy như bay, chắc phải ao ước muốn dùng cô để kiếm lợi. Vì thế họ vẫn thường gọi đùa cô là nữ tướng.

Huỳnh ngồi ở trên ngựa cũng thăm phục cái tài ấy.

Chạy chừng 2 giờ như vậy, Huỳnh bỗng thấy cô Ngọc từ từ kìm ngựa lại. Huỳnh tưởng thế là để cho ngựa nghỉ. Huỳnh nói :

— Phải đó! Cho nó đi chậm chậm một chút kẻo bắt nó phi mãi, nó mệt khuya xuống thì hỏng cả.

— Thưa ông nói giai sức lắm. Nhiều khi em quần nó nửa ngày mà nó vẫn mạnh như thường. Em cho nó ngừng là để coi xem có phải ở phía trước người nhà em đem ngựa ra không?

Huỳnh dương mắt nhìn. Những làn cát gió phảng phiu óng ánh dưới tia sáng làm chói mắt. Huỳnh chẳng thấy gì cả. Mãi sau Huỳnh mới thấy một điểm đen đen ở tít chân trời. Ngọc reo lên :

— Phải rồi!

Rồi lại cho ngựa phóng.

Quả nhiên chỉ một lát, cái điểm ấy lớn dần... Một con ngựa chạy về phía Phan thiết trên lưng có một người đang hết sức ra roi.

— A, ba em!

Chớp mắt hai ngựa đã đến

gần nhau. Ông già Lầu lật đặt nhầy xuống về mặt hết hoảng :

— Chào ông! không việc gì chứ?

— Huỳnh hơi ngượng.

— Kính cụ! Không việc gì cả! Nhọc lòng cụ quá... Chỉ ướt chút thôi... Sao cụ biết?

— Ấy tôi đang ngồi đợi ông thì người nhà cho hay con ngựa sáng ngày nó đem đi đón ông bỗng trở về một mình. Tôi đoán chắc đã xảy ra một tai nạn, nên vội vàng đem thuốc đi phòng theo... May quá... nhưng tại sao?... Con ngựa tôi bảo cháu đem ra đón ông xưa nay lành lặn cơ mà.

Ngọc cướp lời :

— Thưa ba, nó đâm chứng chóng quá, con đương đi bên ông, mà cũng không giữ kịp. May ông ngã xuống nước nên chỉ ướt thôi.

Huỳnh tiếp :

— Vâng, giá ngã về phía tay trái thì khôn.

— Khô! Đã bị dúi lại bị ướt, rồi lát nữa lấy quần áo đâu để đi diều thuyết?

Huỳnh lúc ấy mới sực nhớ ra rằng bộ quần áo đương bận lấm lem không coi được nữa :

— Thôi đành để vậy, ai cười!

Ngọc sen vào.

— Sao tiện, hay để con tạt sang chú ba mượn quần áo của chú để ông mặc.

— Chú mày tuấn lùn chùn sao vừa!

Tôi về về Muiné hãy tính.

Rồi cả ba lên ngựa, Huỳnh ngồi một mình con ngựa đực của Ngọc, còn hai cha con ông Lầu trên con ngựa cái.

Một giờ sau tới Muiné. Trong khi đi đường, hỏi ông già Lầu, Huỳnh biết rằng kỳ



quốc và miệt Phan-thiết. Nước mắm phú-quốc ngon hơn nước mắm Phan-thiết nhưng giá đắt và sản xuất cũng không được bao nhiêu. Trái lại, dân ham-hộ ở Muiné, Là-gàn, Ruồng và ngay ở tỉnh Phan-thiết sản xuất mỗi năm được mấy trăm triệu lít thứ thường dùng. Nghề làm nước mắm vì thế đã đem lại cho dân tỉnh Bình-thuận một nguồn lợi vô kể. Cách đây hơn 10 năm, khi ta nói : Ông X là một nhà ham hộ ở

Bình-thuận không khác chi ta bảo : Cậu Y là công-tử Bắc-Lieu (2). Tiền của họ như nước. Họ tiêu pha rộng rãi không khác ông hoàng.

Song ở đời cái gì cũng vậy, hễ có lợi, tự nhiên có kẻ muốn đoạt. Đã một hồi, ông vua cờ bạc Paul Daron ở Saigon định mưu độc quyền, ông lập một nhà ngân hàng tại Phan-thiết, bỏ tiền ra cho dân chài và các



những bà mẹ ngu'ò'i Do-Thái

hầm hộ vay đề bắt buộc họ chỉ được bán nước mắm cho ông thôi. Nước mắm ấy ông mua bằng một giá rẻ mạt rồi đem bán lại cho mười triệu dân Trung-kỳ, Cao-mên và Nam-kỳ bằng một giá rất đắt. Nhưng việc của ông không thành vì một mặt ông bị mấy người giám đốc quản lý nhà băng của ông lừa ông hàng triệu bạc, một mặt ông bị mấy hội nước mắm ở Phan-thiết, Muiné và một công ty nước mắm, tìm hết cách phá ông. Hết nạn ấy dân Bình-Thuận bị luôn nạn đầu cơ do người Tàu ở Saigon, Chợ-Lớn chủ-Trương. Bọn này tinh quái lắm. Họ chỉ là kẻ trung gian thể mà họ không khác chi kẻ độc quyền. Việc làm của họ rất êm thấm nên không ai để ý tới. Lối của họ dùng tương tự như lối đặt thóc: noa ở miền lục tỉnh Nam-kỳ. Họ đã thừa dịp kinh-tế khủng-hoảng làm chúa tể trên thị trường nước mắm, cũng như họ đã làm chúa tể trên thị trường thóc gạo ở khắp Đông-Dương bấy lâu nay.

- (1) Người làm nước mắm
 - (2) Một tỉnh rất giàu ở Nam-kỳ
- (Còn nữa)

HONG-KHE

0\$10 Thối-Nhiệt-Tán
Phật 12 Tay
NĂM PHÚT KHỎI NGAY

0\$15 Phái-Lãnh-Phật 12 Tay, khỏi hẳn sốt rét ngã nước.
0\$20 Phấn Foda xoa một tí khỏi ngay khi nấc. 1\$00 Sâm-Nhuang Bách-Bồ Hồng Khê là vua các thứ thuốc bổ. 0\$25 Thuốc 47 để uống và bôi, sau 3 giờ đã thấy trắng-dương cổ-khí.
0\$50 Tinh-Ngộ Giới-Yên Hồng-Khê, ai muốn cai thuốc phiện cũng phải dùng. Thuốc Lậu Hồng-Khê số 30 (0\$60) khỏi rút nọc lậu. Thuốc Giang-Mai Hồng-Khê số 14 (0\$60) khỏi rút nọc Giang-mai.

Những phương thuốc kể trên, này, cam-đoan đúng như vậy.

Muốn khỏi các bệnh và trông sinh nở có đủ hạnh phúc cần phải có sách Gia-Đình-Y-Dược và sách Hoa-Nguyệt-Cầm-Nang của nhà thuốc Hồng-Khê 88 phố Huế Hanoi Đại-lý Hồng Khê các nơi đều có biết

Trên đời, tưởng không còn dân-tộc nào khổ-cực hơn dân-tộc Do-thái. Và những bà mẹ người Do-thái chắc chắn là những bà mẹ tuyệt vọng nhất hoàn-cầu! Tuyệt vọng, khi người đàn-bà đã có chồng, lại có con? Ấu cũng là một điều hơi lạ, nhất là khi người ta đã tin rằng «gái có chồng như rồng có vây» và «gái có con như bồ hòn có rễ». Người đàn-bà có chồng, có con thì tương lai hình như đã định, đã chắc-chắn, nhất là khi người chồng có thể tin cậy được và đưa con lại tỏ ra đôi phần đĩnh-ngộ tuông-minh. Đó là sự thực, không ai cãi được.

Nhưng với ai kia, chứ riêng với những bà mẹ người Do-thái thì sự thực ấy không còn là sự thực nữa, mà chỉ là một sự mỉa mai! Ở đời thường có những cảnh-ngộ éo-le như vậy. Một dân-tộc đã-mạn nhất thế-giới còn có những khoảng đất thanh-thang, đẹp-đẽ để nghỉ-ngơi, vùng vậy, yêu quý, tôn thờ. Thế mà một dân-tộc 15 triệu người — một dân-tộc thừa khôn-khéo, thừa nghị-lực, thừa thông-minh — lại không có một miếng đất để dung thân, phải tan-oát ra bốn phương trời và đi đâu cũng bị bạc đãi! Nói là không có hẳn, thì không đúng. Họ cũng có một tổ quốc, nhưng từ xưa kia, đã lâu lắm rồi. Đó là một giải đất hẹp và giải ở bờ phía đông Địa-trung-hải. Nhưng nào người ta có để cho họ yên thân. Giải đất Palestine ấy kể tiếp bị sâu-sé, đổ-hộ bởi những dân H-lạp, La-mã, Thổ-nhĩ-Kỳ; và bây giờ nó không thể gọi là một «quốc gia» được nữa! Đã mất hết những căn-bản xưa, kỷ-niệm cũ! Chỉ còn lại — để khóc cảnh suy-vong — tro-tơ một bức tường rêu mốc thối ở kinh-thành Jérusalem. Hằng năm cứ đúng ngày tháng kia, người Do-thái từ bốn phương trời lại lặn-lội tìm đến gục đầu vào tường và tưới vào đấy bao nhiêu nước mắt. Họ khóc cảnh điêu-tàn, và bức tường ấy đã có tên là «bức tường than khóc» (Mur des lamentations). Nhưng đó là truyện xưa, chứ nay thì tường kia cũng không còn nữa! Thế là hết. Tan-tàn!

Cái dân-tộc khốn-nạn ấy tản-mát khắp địa-cầu, ở đâu là nhập

tịch luôn đấy. Người ta thấy có Do-thái Đức, do-thái Pháp, do-thái Anh, do-thái Mỹ, và cả do-thái Tàu... Nhưng dù là do-thái Đức hay do-thái Mỹ, người do-thái vẫn là người do-thái. Cái tinh-thần quốc-gia, chủng-tộc của họ không cố-kết được ở trên một mảnh đất thì nó lưu-ng-vương — nhưng rất mạnh-mẽ — ở khắp bốn phương trời. Cũng vì thế mà họ bị người ta bài-xích, khu-trục lấy cớ là tinh-thần chủng-tộc ấy đã làm cách biệt dân Do-thái với người nước mà họ nhập-tịch. Họ không thể tha-thiết yêu cái «nước» mượn ấy để có thể quên được mối liên-lạc về chủng-tộc kia, tâm-trí họ hướng về chủ-nghĩa quốc-tế, và như thế tất-nhiên có hại cho những nước đã nhận họ làm công-dân. Tuổi là những nước thờ chủ-nghĩa quốc-gia bắt đầu bài-trừ người Do-thái kịch-liệt.

Vậy nói là người ta lo ngại cái tinh-thần chủng-tộc của dân-tộc ấy thì không hẳn đúng. Phải nói là người ta sợ cái thông-minh phi-thường, cái nghị-lực góm-ghe của con cháu Abraham vậy.

Các bà mẹ Việt-Nam! Khi các bà ủ-ấp trên tay những con còn nhỏ xinh xắn lọt ở lòng mình ra, các bà có những rung động êm-ái, vui sướng như thế nào? Khi các bà hồi hộp đến những bước đi chập-chững của đứa con yêu dấu — những bước đầu tiên đi vào đời ấy — các bà như thấy rõ tương lai đẹp đẽ mà lòng nhường nở hoa. Các bà gửi cả hi vọng vào con yêu quý, muốn đem hết cả thì giờ, tiền bạc, ý nghĩ, sức lực của mình mà xây đắp tương-lai cho con. Và các bà đã được yên ổn mà giám cộng việc thiêng-liêng ấy, đã được bình-tĩnh mà tận-hưởng cái vui thú ở sự vị tha của lòng mẹ. Những lúc đó nếu các bà nghĩ đến những bà mẹ người Do-Thái, các bà sẽ cảm động và mũi-lòng làm sao! Còn gì đơn-đơn cho người mẹ bằng khi biết rằng con mình sẽ tuyệt vô hy vọng ở tương lai. Cái đơn-đơn ấy còn thêm lên một tầng nữa, khi biết chắc đứa con ấy — vì giống giống — rất có thể là một người thông-minh phi-thường và, nếu gặp bước, nó có thể làm rung động cả thế-giới. Khốn nỗi, anh hùng không nơi dụng vũ. Một miếng đất trú chân chẳng có, nói chi đến chuyện tung hoành! Thành ra thông-minh cũng bằng thừa, mà còn là cái lụy nữa. Cái thông-minh xưa nay người ta vẫn quý trọng mà bây giờ lại sợ đến khinh ghét, ghê tởm. Thực là mỉa mai! Giá người Do-Thái cũng đã-mạn, ngu-dốt như dân mọi đen ở châu Phi hay dân da đỏ châu Mỹ thì hẳn họ cũng có những núi non xanh tốt, đồng rộng, sông giải để sống một đời yên-tĩnh, đầu đến nỗi lênh đênh bốn bề không nhà!

Có nghĩ đến lúc họ bị người bài-trừ, phải trốn tránh lênh đênh trên mặt biển hàng mấy tháng ròng định ghé vào bến nào cũng bị sủa đuổi, có nghĩ đến sự tuyệt vọng vô cùng của những bà mẹ người Do-thái với những đứa con không tương lai, ta mới thấy tha-thiết đến nỗi yêu giải đất nhỏ hẹp, nghèo nàn là tổ quốc của ta vậy.

BÀNG-BÁ-LÂM

Kiểm duyệt bỏ

MỘT CÂU CHUYỆN THU'ONG TÂM

Dưới đây, chúng tôi trích đăng bài của báo Tràng An, một bức thư giải của cô Ph. Ngọc Liên ở Huế gửi cho vị hôn phu của cô là vị thạc-sĩ nọ, bức thư trách kẻ phụ tình. Độc giả chưa coi thư của cô cũng có thể đoán được các câu chuyện ngán đời: chàng và nàng yêu nhau từ lúc chàng còn là một cậu học sinh tâm thường, đến khi chàng đậu «thạc sĩ» thì nàng không phải là «người mộng» của chàng nữa.

Chàng có lẽ cần phải tìm nơi sang trọng để xứng với cái học thức cao của chàng. Câu chuyện phụ bạc thường xảy ra luôn luôn mà những người vị hôn-thê bị phụ bạc bị thiệt thòi, bị tủi nhục, tan vỡ cả hy-vọng, tình-yêu, chỉ biết có ngấm ngấm đau khổ, oán trách âm thầm thôi. Cho đến mới rồi hai vụ Cúc Trường ở Bắc và Dung Kỳ ở Huế xảy ra liên tiếp đã cho ta thấy người đàn bà bị phụ-bạc dám có một cách đối phó rất liêu lĩnh nữa. Đối với cách đối phó liêu lĩnh kia, cách đối phó của cô Phạm Ngọc Liên dưới đây êm ả hơn khôn ngoan hơn tuy rằng chẳng cao thượng gì như cô đã tự nhận. Song cách đối phó ấy đã cho ta biết một tâm trạng mới của người đàn bà bây giờ.

Trong ái-tình người đàn bà không thể nào chịu đau khổ ăm ức mãi để cho người đàn ông phụ bạc kia cứ ung dung mà thay lòng đổi dạ không hề hối hận thối mắc. Cái tâm trạng ấy vừa là kết quả vừa là sự trừng phạt cho cái tâm lý suy đồi của một hạng thanh niên bây giờ đã không biết gì đến sự trọng lời hứa, trọng người đàn bà nữa. Xin người ta chờ viện ái-tình ra, nói rằng: «Trước yêu, bây giờ không yêu nữa thì bảo giữ thủy chung làm sao được.»

Thanh niên bây giờ nói tới ái-tình nhiều lắm nhưng họ không biết cái ái-tình tốt đẹp nhất, chỉ con người trung hậu mới có.

T. B. Đ. B.

Cùng Thạc-Sĩ Ng. Nh. K.

Thưa ông.

Lần đầu tiên phải gọi nhau bằng một cách vô tình khách khí như thế này, kẻ cũng là một sự đau lòng. Nhưng giữa hai ta bây giờ ngoài hai tiếng ông và tôi, tưởng không còn có một cách xưng hô nào khác nữa.

Chắc ông sẽ bức mình khi thấy tôi lại nhắc đến câu chuyện đáng buồn này. Nhưng xin ông hãy bình tâm mà hiểu thấu cho rằng tôi sở dĩ buộc lòng phải nói đến là vì tình thế thúc bách, không thể thì quyền lợi và danh dự tôi sẽ đến hoàn toàn thương tổn vì ông. Không đâu, đối với tôi mười năm tình nghĩa không phải là một chữ trống

không, muốn xóa bỏ đi khi nào cũng được. Tôi cũng không còn đủ can đảm để giận ông mà chỉ thấy lòng hết sức buồn, buồn cho tôi, buồn cho ông, nhất là cho ông. Giá thử tôi có thể lảng-lặng tha thứ cho ông thì tôi sẽ cao thượng lắm, nhưng xin thú thật với ông rằng sau lời bội ước của ông, tấm lòng cao thượng mà tôi có thể có như ai, nó đã cùng sụp đổ một lúc với nhiều sự tin tưởng nong nân của tôi ở đời vậy. Tôi bắt buộc phải dài dòng như thế này là muốn rằng, hiểu rõ việc làm của tôi, ông đừng trách tôi là tệ.

Bây giờ tôi xin thưa cho ông biết rằng tôi rất hối kinh ngạc khi nhận được lá thư hồi-

hôn của ông. Tôi không ngờ một người học-thức uyên-bác như ông lại có một cử chỉ khinh thường đến thế. Ông khuyên tôi «chờ đợi mười năm trời, rồi đột nhiên ông viết thư cho cha mẹ tôi đề hồi hôn và bảo tôi đi lấy chồng». Thư ông nói rằng:

— Xin em nếu có chỗ xứng đáng, lo bề gia thất cho chóng thành tôi rất mong em gặp được người đủ tư cách gây cho em một cuộc đời đầy đủ vừa tình cảm vừa hạnh-phúc. Ấy là lời thành thực tôi chúc em ».

Chao ôi! Ông tử-tế quá, chỉ tiếc rằng một câu chuyện có quan hệ đến hạnh-phúc của cả đời tôi mà ông quyết định

bằng ít giờ gò thò tâm thường, đứng đưng như trở bàn tay. Không những thế, ông lại cần phải chờ đến mười năm trời, rồi mới chĩa «thành thực» bảo cho hay. Trong khoảng thời gian ấy ông vẫn viết cho tôi bằng trăm lá thư, lời lẽ thiết tha nào tình, nào nghĩa, những bức thư ấy ai ngờ chỉ dành lại cho tôi một ngày ê-chề đau đớn là ngày phụ ước hôm nay. Tệ nhất là ông không viện ra được một lẽ gì xác đáng để bênh vực cho việc làm của ông, ông chỉ nói mập mờ rằng: «Tôi không đủ gây hạnh phúc cho một người con gái, dù người ấy là một người như em.»

Thế nghĩa là gì? Sao trước kia và trong mười năm nay ông không bao giờ nghĩ thế? Ông cần gì phải đi hỏi tôi làm -vợ, «rồi luôn luôn «nhắc-nhủ tôi rằng ông một «lòng yêu tôi và chỉ mong học «thành tài để cùng nhau phối «thành giai ngẫu. Tôi xin nhắc lại cho ông rằng chúng «ta đính hôn với nhau từ «năm 1929, làm lễ văn danh «có song thân cả hai nhà «chứng lễ, sự ấy đôi bên kính trọng yêu mến lẫn nhau, chứ không phải bị ép uống. Và hồi ấy nhận lời ông, tôi cũng không phải vì ham tiền bạc danh-giá gì, bây giờ ông mới là một cậu học sinh năm thứ tư trường Quốc-học. Tôi yêu vì những đức tính như mi hiếu học của ông có trong thời buổi ấy. Tôi yêu một vị hôn-phu sẽ là người chồng chính thức của tôi. Và có lẽ phần ông cũng vậy. Ái tình «của chúng ta lại được êm-«dềm này nhờ dưới sự khuyến «khích của hai gia -đình. Không một trở lực nào ngăn-cột tình duyên trong sạch đậm thắm của đôi ta.

Những bức thư của ông mà tôi trích đăng dưới đây sẽ chứng thực cho lời nói của tôi.

Ngày 4 Septembre 1933, sau khi bước chân xuống lầu qua Pháp ông viết cho tôi:

(Còn nữa)

NỀN=NIẾP

(Tiếp theo trang nhất)

thiết cho cuộc sống gia đình. Chàng muốn nàng bỏ nghề đào hát vì gia đình chàng rất nền nếp xưa nay, nhưng thấy đôi mắt sáng ngời của nàng khi nói đến tài nghệ thì chàng hiểu chàng không có quyền bắt vợ hy sinh sự nghiệp cho mình. Hai người rất vô tư bàn luận với nhau và cùng thấy rằng nếu cuộc hôn nhân khiến cho người này phải hy sinh tất cả chỉ hướng mình cho người nọ thì cuộc hôn nhân ích kỷ ấy chắc chẳng lâu bền. Muốn cho sự xum họp của hai người vĩnh viễn và có hạnh phúc thì hai người nên biết trọng sự tự do làm việc và chỉ hướng của nhau.

Irène lại trở lên sân khấu và khi nàng ký hợp đồng đi Hollywood đóng phim, nàng nhận thấy gia đình của nàng sửa soạn vào một cuộc thử thách nguy hiểm. Nhưng Frances không từ chối sự nàng đi xa, chàng vẫn ở lại tỉnh cũ với phòng trống rỗng của chàng và khi xem cuốn phim thứ nhất của vợ, chàng gọi ngay giây nói khen ngợi vợ, giọng chàng run run cảm động. Irène có thể yêu cầu chàng rời phòng khám rặng về Californie để vợ chồng gần

gũi nhau, nhưng nàng không muốn ích - kỷ khi người chồng đã tỏ ra đại lượng với nàng.

Một đào chiếu bóng trẻ, đẹp, danh vọng lẫy lừng lại ở xa chồng, là cái đầu đề cho những miệng lưỡi châm biếm, riêu cợt, bày đặt chuyện nói xấu. Khi người ta không báo cho nàng biết một gã triệu phú trẻ tuổi đang say mê nàng thì người ta đã dám hỏi nàng có bao giờ xiêu lòng với những tài tử đẹp trai thường đóng chung phim với nàng không? Irène trả lời; sa ngã hay không là tự mình, chứ không phải tự ngoại cảnh kích thích.

Những tay «kiếm chuyện» càng cố bày đặt để làm nát danh dự của nàng. Nhận lời đi dự một bữa tiệc ấy thế là người ta cũng được dịp nói xấu, vẽ vôi nhiều chuyện không hay cho nàng.

Những người phóng túng vong mạng thì không cần. Nhưng Irène có chồng, nàng phải giữ danh dự cho chồng. Ở «studio» hay bất cứ nơi công cộng nào, nàng cũng đi cùng với bà mẹ hay gia đình một người bạn thân. Nàng giữ gìn như thế nên rồi cũng được yên!

Còn một sự nguy hiểm nữa: danh vọng có thể khiến cho Irène say đắm cả và chồng nàng có thể lấy làm ghen tị. Nhưng sự nguy hiểm ấy không xảy ra.

Trong năm năm trời ngôi sao của nàng chói lọi, Irène không xa Hollywood được lấy một tháng để về với chồng. Nhưng hai người hàng ngày vẫn mượn thư từ và điện thoại chò chuyện với nhau và mỗi tối nàng thường gọi điện thoại kể cho chồng nghe công việc hàng ngày của nàng. Tính ra mỗi tháng bưu phí với điện thoại vợ chồng nàng tốn hết 20.000 quan. Một số tiền khá to để bảo hiểm cho mỗi ai-tình, Số tiền bảo hiểm ấy cũng không đắt! Cứ mỗi năm Frances lại đi máy bay đến Hollywood thăm vợ ba lần. Irène rất ý nhị, nàng không để cái đời tài tử sáo lộn vào cuộc đời tư của nàng, và nàng biết tránh cho chồng những cảnh ngộ khó chịu cho một người đàn ông khi khải: đối với người ngoài Frances không phải là «chồng của cô đào hát Irène» Frances vẫn là Frances, một người chồng như những người chồng khác có vợ chuyên năng việc nội trợ. Nhà của Irène sẵn sòng chu đáo, khiến cho Frances có cảm giác rằng dù nàng là người nội trợ không thôi, thì gia đình chàng cũng chỉ được đến thế!

Năm năm trời gần gũi nhau trong chớp nhoáng: vậy mà hai người cũng trao đổi được cho nhau ý kiến xây dựng một ngôi nhà, kiểu mẫu, những chi tiết về việc xây dựng hai người thường mượn điện thoại bàn luận với nhau.

Năm năm sau đây, Irène đã là một tài tử đại danh, nàng có thể bắt chủ hãng phim phải theo ý muốn của nàng. Nàng đã toát nguyện vọng làm việc sáu tháng nghỉ sáu tháng. Sáu tháng nghỉ nàng dành cho chàng và hai đứa con nhỏ kháukhinh.

TRINH thuật

ĐAU - TIM

Người đau tim, thì thường hay hồi hộp trong ngực, trái tim nhầy mạnh, không ưa tiếng khua động, hoặc làm như tuồng sợ sệt, hay đổ mồ hôi, hay xây xẩm mảy mắt, hay quên hay lãng trí, đêm ngủ không thảng giấc, hay giật mình, ăn không biết ngon.

Cách điều trị. — Tối đi ngủ uống 1 hoàn HI DI NINH THẦN HOÀN số 24, với nước nóng, uống hết hộp thấy bớt nhiều, trường phục. hết dứt mà lại ăn ngủ biết ngon trong mình mạnh khỏe, tinh táo tinh thần. Đờn ông đờn bà đều dùng được.

Giá mỗi hộp 0\$80 có bán tại Cui cuộc Saigon: 229 Rue d'Espagne, Hanoi: 86, rue du Coton Nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN

THUĐAUMOT

BẠCH - YẾN - HOÀN

LÀ CỨU TINH CỦA CÁC BẠN GÁI

Thuốc điều-sinh sữa huyết, giúp máu có thai, làm cho người hồng hào đẹp thêm. Mỗi tháng dùng một hộp Bạch-ýến-Hoàn thì kinh có đúng ngày hành kinh không đau bụng nhức đầu. Không bao giờ có vẻ mặt sanh sao — Thuốc rất dễ uống — mỗi hộp 1\$00

Bán tại VẠN-HÓA số 8, Hàng-Ngang — Hanoi

cắt tờ quảng-cáo này mang lại Vạn-Hóa 8 Hàng Ngang Hanoi mua thuốc được trừ 10%.

Gia chanh

NEM TÔM

Tôm mới bóc vỏ sạch cho vào ít muối sống lúc đang bóc. Sàng thật kỹ với nước lã cho hết nhớt (thấy tôm trắng là được) bỏ phèn chua vào sàng một lúc dội lại nước lạnh thật sạch. Vắt thật khô cho vào cối đã nhỏ. Ném nước mắm và muối. Lấy ra đĩa trộn mỡ xắt nhỏ, riêng, tôi thái chỉ và thính. Vắt thật chặt gói bằng lá dong ngoài lá chuối, bó như nem heo để ba ngày ăn được.

Bánh trắng tôm

Tôm cũng lột và sàng như trên, đóng một chén tôm một chén rưỡi bột mì huỳnh tinh. Cho tôm vào đã nhỏ, bột rây mịn bỏ vào trộn đều, cho vào hai lòng trắng trứng đánh nổi, nửa muỗng nhỏ bicarbonate de soude đã một lúc lấy ra đĩa.

Lá chuối vánh tròn, to nhỏ tùy ý. Bôi dầu olive lấy chai cán bánh thật mỏng.

Nếu nước thật sôi cho bánh vào luộc. Bánh rời lá là được, vớt ra sấy hay phơi khô.

Lúc ăn bắt mỡ sôi cho bánh vào rán, bánh sẽ phồng và trắng trông đẹp và ngon. Bánh này có thể để lâu được. Bỏ vào nước một tí bicarbonate de soude lúc đang luộc.

Chả Tôm

Cho hành ta và đường vào đã trước, tôm sàng song vắt khô, đã nhỏ cho lòng trắng trứng, nước mắm và tiêu vào trộn đều. Giặt lên lá chuối, dấn vuông. Muốn láng mặt, dùng nước mắm bôi, chớ dùng bột mỡ, chả sẽ trơn, lúc bôi mặt trứng không ăn.

Cho vào chảo hấp, lúc chín lấy khăn chấm khô.

Gạch cua và lòng đỏ trứng tán nhỏ bôi lên mặt. Muốn hấp hay hơn lửa cũng được.

Với một cối tôm bạn có thể làm nhiều món.

Lấy mai cua nhồi chả lên thật cao, cũng hấp, và bôi mặt như chả trên.

Nấu bình quả quýt lúc ăn lấy lá quýt cầm lên, nấu dài gọi là quít, nấu tròn gọi là chạo, hai thứ này không thua mặt trứng. Hấp xong gắp ăn sẽ nướng lại cho vàng là được.

Tất cả mấy thứ trên đều có trộn mỡ thái mỏng.

THIÊN-LƯƠNG

Dõi chị em

(Tiếp theo trang nhất)

khớp làm mẹ, khớp nào trong đời người đàn bà cũng biến đổi cả.

Những tư - tưởng mới rầy mầm đâm rễ ở dân-chúng từ lâu, thừa cơ hội, như măng gặp giờ mưa, tua tủa ra đời: Người đàn bà lên tiếng.

Lên tiếng đề phẫn - đối những thành kiến hủ - bại, những lễ - giáo sai lầm và những tư tưởng thoái-hóa.

Lên tiếng đề đánh dấu vào lịch-sử rằng trong giai-đoạn này phụ-nữ Đông-dương đã đi được tới bước đường nào.

Lên tiếng đề bá-cáo cho các tầng lớp phụ-nữ biết rõ rằng con đường nhằm đúng là đâu, và bao giờ phụ-nữ sẽ đi tới.

Mặc dầu những tiếng kêu ấy còn yếu- ớt, nhưng tất cả mọi người lắng nghe đã thấy vang dội. Những tiếng-kêu như từ nữ-giới-chung, Phụ-nữ tân-văn, Phụ-nữ tân-tiến, Phụ-nữ thời đàm, Đàn-bà mới, Tân-rữ-lưu Việt-nữ, Phụ-nữ, và Đàn bà đã ra đời để làm phản-ảnh cho phong trào phụ nữ (Hiện giờ chỉ có một tờ Đàn bà còn sống).

Nội-luận đi sóng đôi với thực hành, thì ngôn luận mới có chân đứng của nó. Bởi vậy phong - trào phụ - nữ Đông-dương không đứng riêng ở trong vòng lý-thuyết.

Cac Bà, Cac Cô

Muốn có một đôi giày đi mùa thu và mùa đông cho được vừa ý xin mời lại ngay nhà

QUÊ - HIÊN

36, Phố Hàng-Bò, Hanoi

CHUYÊN MÔN ĐÓNG GIÀY
PHỤ - NỮ ĐÃ NỔI TIẾNG

Giải-phóng đã chạy qua mặt giấy. Giải-phóng đã vấp ngã một hồi mà quẹo sang đường giải-phóng giá rẻ: phụ-nữ đã nhẩy đầm sáng đêm, phụ-nữ đã ăn mặc lòe-loẹt, phụ-nữ đã cử-chỉ như những phụ-nữ đã hoang - dâm vô độ. Nhưng đó chỉ là sức phẫn-dộng của sự kim-kệp phong-trào. Phụ-nữ đoàn-chính có tinh-thần vẫn cương-quyết hắt những phần-tử hèn-nhát đi ngược giòng ra ngoài và phong trào giải phóng vẫn mãnh-liệt tiến lên.

Không chia rẽ với đàn ông, đàn bà đã không ngần-ngại mà đi liền bước với họ cùng tham-chính. Cũng theo một phương-pháp như đàn ông, đàn bà cũng đưa ra những khẩu-hiệu như đàn ông. Lịch-sử không thể nào xóa được những khuynh-hướng rõ rệt của phụ-nữ.

Hai ông C. K. Son và P. V. Huệ tác-giả «Đời chị em» cũng nhận đời sống và đường đi của chị em chúng tôi là thế. Nếu tôi được phép thay mặt tất cả phụ-nữ Đông-dương, tôi sẽ kính-cần nghiêng mình cảm ơn tác-giả.

Đặt cuộc đời chị em chúng tôi dưới ánh sáng thực-tế, quả các ông đã đẩy công-nghiên-cứu. «Đời chị em» buộc chúng tôi phải nhận là sách giá-trị. Tác-giả có thể tự-tào đáng liệt vào hạng làm sách có tâm, có thức, vì «Đời chị em» được viết bằng những cây bút có khuynh hướng và có phương-pháp rất mới.

Chỉ tiếc cho tác-giả đã đứng ở trong miếng đất phụ-nữ đề nói về chúng tôi mà vẫn chưa đặt hẳn được mục-dịch. Vì một lẽ rất dễ hiểu này: Các ông không phải là chúng tôi. Đi qua miếng đất của chúng tôi, phương-pháp mà các ông đã dùng là do những cái mình đã biết, rồi phóng chừng qua những cái mình chưa biết, nên chỉ các ông chưa nhìn suốt được hết các tầng lớp phụ-nữ. Các ông còn bỏ quên:

Thơ Tin

Cô LÊ-HOÀNG HỢP. — Rất cảm động, sẽ đăng.

Ô. TÔ-YẾN-THIÊN. — Đã nhận được. Chúng tôi vẫn đặc biệt chú ý tới những áng văn hay, ông cứ gửi.

Cô NGUYỄN THỊ HỒNG THU. — Chỉ nhận được có bài «Buổi sáng thị-thành». Sẽ đăng.

Cô LA-DANG. — Đã nhận được. Ông Tiến-ích (Thái-Bình) ông Đào-dinh-Khuê (Thanh-Hóa) Cô Hoàng-thị-Hà (Hà-Đông) Cô Trần-thị-Phái (Nam-Định) Cô Tuy-Nhiệm (Lao-Kay) Ông Hoàng-Khuê (Kratie) Cô Trúc-Như (Thanh-Hóa) Bà Huỳnh-Phước-Tồn (Phước-Long) Bà Trần-đăng-Khoa (Nha-Trang) Ông Võ-văn-Vân (Thu-đầu-Một) Bà Nguyễn-xuân-Dương (Thanh-Hóa) Bà Phan-bình-An (Hà-Tĩnh).

Đã nhận được Mandat xin cảm ơn quý vị.

Cô Ngoạn (Sơn-Tây). — Báo của cô vẫn gửi, còn sự thất lạc chắc do nơi nhà Bưu điện, vậy cô mất số nào cô cho biết sẽ xin gửi bù.

Ông Vũ-minh-Tâm (Đáp-Cầu) xin tính 52 số, còn báo từ số 1 đến số 29 thiếu mất 10 số ông có lấy thiếu, xin cho biết, sẽ gửi sang.

A) phụ-nữ nghèo ở thành thị.

B) phụ-nữ nghèo ở thôn-quê.

C) phụ-nữ bị tù tội cầm dây.

Những lớp phụ-nữ ấy, dù không bị thiệt-thòi gắt-gao về kinh-tế, nhưng đều là nạn-nhân rất oan-khổ của xã-hội. Vì lẽ gì, họ không được các ông nói tới,

Có lẽ tuy các ông đã gần ánh sáng của thực-tế, mà vẫn vấp lý-thuyết nhiều, nên các ông đã tán thành trí-thức nhiều hơn. Các ông kết luận: «Muốn giải-phóng, trước hết, phụ-nữ phải chấn-hưng việc giáo-dục».

Chúng tôi kịch-liệt chống lại ý ấy vì nó không hợp với ý muốn của phụ-nữ ở các tầng lớp dưới. Chúng tôi muốn kết luận theo lối này: «Muốn giải-phóng toàn thể phụ-nữ phải đoàn-kết lại để tự cứu lấy mình, và trước hết phải giải-quyết vấn-đề kinh-tế đã».

MỘNG SƠN

CHUYỆN RIÊNG

Tiếp theo trang 2

họ. Thế là thế nào? tôi có hy vọng gì chăng? Có nên hỏi thẳng lại ý-dịnh của vợ chồng bạn tôi chăng?

THAI CHI

TRẢ LỜI. — Tôi tưởng rằng ý kiến của vợ chồng bạn ông đối với lời cầu hôn của ông đã rõ rệt lắm rồi. Người ta đã bảo ông đẹp cái mộng trăm năm đi. Vậy ông không còn hy vọng gì nữa đâu. Vợ chồng người bạn ông đã cư xử rất « người nhớn » với ông nữa. Người muốn tỏ lòng tin cậy ông nên cho con gái người ta vẫn trò chuyện với ông. Vậy muốn xứng đáng lại mối tin cậy ấy, ông không nên nói yêu đương với con gái người nữa, nếu khó quên được mối tình ấy thì ông nên đi xa ít lâu.

HỎI — Từ bấy năm nay cha mẹ tôi đã nhận lời gả tôi cho con một phú hộ trong làng. Tôi chưa hề biết qua người ấy ra sao. Nay người ấy đến xin cưới tôi, tôi thấy không thể nào có cảm tình với hắn được. Tôi nhất định từ hôn, cha mẹ ép uống, nhà chồng đe dọa đòi bồi thường. Nam nay tôi 19 tuổi làm cách nào đối phó lại tình thế ấy?

Lưu-Nương

TRẢ LỜI — Chỉ cần cô hết sức cương quyết từ hôn là được rồi; Nhưng từ hôn thì cố nhiên là gia đình cô phải trả lại nhà trai tiền bồi thường sáu tết trong bảy năm qua. Cô thử xét kỹ lại vị hôn phu của cô quả không có một chút gì làm vừa lòng cô được không? Mới coi qua người ta, cô đã

Giới thiệu sách

Chúng tôi nhận được

- 1) NGÂM MIỆNG của Nguyễn-Bình giá 0\$40.
 - 2) HỒI CHUÔNG THIÊN MỤ của Phan-Trần-Chúc giá 0\$50
- Cả hai đều do nhà in Lê-Cường xuất bản.
Xin giới thiệu cùng đọc - giả.
T. B. Đ. B.

xét đoán thế nào được hết tâm tính người mà sinh lòng ác cảm tới thế? Chỉ sợ cô theo cái thiên ý của các người gái mới, nhắm mắt cho bất cứ cuộc hôn nhân nào do cha mẹ định đoạt từ trước không hỏi qua ý kiến con gái đều là áp chế khổ sở cả, rồi nuôi trước ngay lòng phản đối ác cảm chăng? Rồi bỏ lỡ một người chồng có lẽ xứng đáng, rồi gây phiền muộn thiệt hại cho cha mẹ thì đáng phàn nàn lắm.

HỎI — Vợ chồng tôi quen hai người đàn ông có tài mặt trong tỉnh và họ cùng có gia đình cả. Quen không thân lắm, theo lối giao thiệp thường. Vậy mà họ dám ngỏ lời tru mến tôi. Vì danh giá của họ và không muốn cho gia đình họ lục đục, tôi chỉ lấy lời êm ái cắt nghĩa cho họ nghe thì họ đều xin lỗi tôi cả. Vậy giờ có nên giao thiệp với gia đình họ nữa không? Lặng lẽ tuyệt giao thì sợ vợ họ không biết nguyên do sẽ cho mình là bất lịch sự, mà mách chồng thì sợ đàn ông họ thù nhau.

Một độc giả

TRẢ LỜI — Nếu họ đã thành thật xin lỗi và xem ra những cử chỉ của họ đã đổi ra chính đính cả, thì bà không cần phải nghĩ đến sự tuyệt giao. Tuy nhiên bà cũng không thể thân mật, gần gũi như trước được. Nên dè dặt hết sức, tránh sự đối diện gặp gỡ riêng mình với hai người đàn ông ấy, thừa bớt sự giao thiệp với vợ con họ nữa. Bà thiếu gì cơ hội ra: bạn trông con, bạn làm việc này việc nọ. Một người đàn bà lúc nào cũng có công việc bận đợc. Không nên nói với chồng là phải, nhưng việc mới xảy ra, bà phải nghe ngóng, nếu thấy các việc bà tưởng là bí mật giữa bà và hai người đàn ông kia có chiều lộ liễu, xoay trở lại không hay cho tiếng tăm bà thì lập tức bà nên tỏ trước với chồng để tránh mọi nỗi ngờ vực hại cho hạnh phúc của bà và đi trước dự luận. Chồng bà sẽ là người giữ gìn danh dự cho bà.

ROBERT BEAU

JOAILLIER HANOI HAIPHONG



Bán và bảo lãnh đồng-hồ tốt có tiếng:

ROLEX — OMÉGA — JUDEX

và các đồng-hồ chuồng

LA VEDETTE

CÙNG CÁC ĐỒ TRANG-SỨC

BỆNH HO - LAO BỆNH BẠCH-ĐÁI

Ông và bà đốc Trĩnh-văn Hào xin thành-thật giới-thiệu với đồng-bào 2 phương thuốc bí-truyền của ông bà để lại đã cứu cả vạn bệnh như trong Nam.

1) Thuốc ho lao cụ Trĩnh. Hải-Long trị ho lao tồn, ho ra máu, ho đàm có khi bị hành nóng lạnh, đã uống đủ thuốc Tây, Tàu không mạnh dùng thuốc này dứt tuyệt. Có 2 thứ (5\$00 và 3\$50).

2) Thuốc bạch đái tử cung. Bệnh uống đủ thuốc không hết, thân cây ốm, hư huyết, kinh nguyệt không đều, mắt xanh. Thuốc này cam-tan uống vào hết liền. Giá 5\$ và 3\$20. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông TRĨNH VĂN-HÀO Directeur École Villa no 110 Rue Vassigne Tân-dinh Saigon, trong 3 ngày có thuốc.

■ ĐỦ CẢ CÁC MẶT HÀNG TO'LUA

Hàng vận chọn và các thứ hoa mới lạ rất nền, tussor (dũi) rất đẹp. Xưởng nhà dệt bán thẳng cho người mua buôn lẻ nên giá rất hạ. Các bà lịch-sự muốn dùng hoặc muốn xem hàng để biết công nghệ dệt ở Hà-Đông đã tiến bộ đến bậc nào xin mời tới xưởng dệt

NGỌC - DUNG

Số 32, Négrier — Hà-Đông

(Trước chỗ đỗ xe điện)

Chủ nhân rất hân-hạnh tiếp rước các quý khách muốn mua hay xem hàng. Có nhận hàng gởi đi các nơi.



NHÀ IN VĂN-ĐÚ'C

83 RUE DES PIPES, HANOI — TÉLÉPHONE : 904

Gần nhà chiếu-bóng Olympia

**nhận in đủ các
SỔ, SÁCH
BÁO-CHÍ**

Công việc nhanh, đẹp, giá hạ hơn các
nơi vì đã trừ được rất nhiều giấy. Các
ngài cứ in thử một lần ! Các ngài sẽ
là khách hàng của chúng tôi mãi mãi

TRONG MÙA NỒNG NỤC NÊN UỐNG HUYẾT TRUNG BỬU

CỦA HIỆU ĐẠI-QUANG, SẼ
ĐƯỢC NGON ĂN, NGON NGỦ,
TINH THẦN TỈNH-TÁO KHÔNG
LỪ-ĐỪ MƠI-MỆT, ÍT KHÁT
NƯỚC — HUYẾT-TRUNG-
BỬU ĐẠI-QUANG LÀ MỘT
THỨ THUỐC BỔ HUYẾT RẤT
HAY, ĐÀN ÔNG, BÀN BÀ THAI
SẢN UỐNG TỐT LẮM

ĐẠI-QUANG DƯỢC-PHÒNG
26 Phố Hàng Ngang, Hanoi — Tél. : 805

Centre Médical de Hanoi

NHÀ THƯƠNG NGỖ TRẠM

167, Bd Henri-d'Orléans — Tél. : 772

CONSULTATIONS ET CLINIQUE

Docteur LUYEN

Docteur CHUONG

INSTALLATION MÉDICALE MODERNE POUR TRAITEMENT

(Rayon X. traitement électrique)

Chambres pour malades avec tout confort